|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CƯ JÚT**TRƯỜNG TH VỪ A DÍNH**Số: 01/BC-THVADV/v báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 07/8/2018 củaBan Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Đăk D’rông, ngày 13 tháng 01 năm 2021*  |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 03 năm thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 07/8/2018**

**của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông**

*(Kèm theo công văn số: 236 /PGDĐT, ngày 24 tháng 8 năm 2020)*

**I. Công tác chỉ đạo**

1. Ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn

Căn cứ công văn số 3984/UBND- KGVX, ngày 13 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triền khai Đề án số 06- ĐA- ĐU ngày 07/8/2018 của Ban thường vụ tỉnh ủy về xây dựng mỗi trường học phải thật sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục; là nơi rèn luyện con người về tri thức, lí tưởng đạo đức; nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa- lịch sử dân tộc địa phương cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2018- 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 140/ KH- UBND, ngày 01 tháng 10 năm 2019 của UBND huyện Cư Jút về việc Thực hiện Đề án xây dựng nhân cách văn hóa và giáo dục đao đức, lối sống văn minh, nhân ái, nghĩa tình trong cuộc sống xây dựng mỗi trường học phải thật sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục; là nơi rèn luyện con người về tri thức, lí tưởng đạo đức; nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa- lịch sử dân tộc địa phương cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2018- 2020;

Sau khi được chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên nhà trường đã thành lập được Ban chỉ đạo thực hiện Đề án.Thành phần gồm hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, hội CMHS, trưởng các tổ chức đoàn thể. Lên kế hoạch triển khai thực hiện Đề án. Tuyền truyền sâu rộng nội dung của Đề án, nhiệm vụ cũng như hình thức cách thức thực hiện.

Chi bộ nhà trường đã lên kế hoạch chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể trong từng học kì gắn liền với thực tiễn nhiệm vụ của nhà trường trong từng năm học.

BCH Công đoàn- BCM- Tổ chức đội, phối kết hợp chặt chẽ trong việc phát động, chỉ đạo hoạt động thi đua yêu nước trong từng năm học gắn liền với các hoạt động cụ thể như: thi đua Hai tốt chào mừng những ngày lễ lớn trọng đại của đất nước: như thao giảng, làm đồ dùng dạy học, thi giáo viên dạy giỏi đối với GV; thi đua học tập tốt đối với HS. Các hoạt động thi đua đều hướng tới việc vận dụng học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Xây dựng tác phong làm việc, nếp sống lành mạnh văn hoá .

2. Công tác phối hợp

Lãnh đạo nhà trường phối hợp với Công đoàn, Đoàn TN, Đội thiếu niên để tuyên truyền, vận động CB- GV- NV và học sinh để xây dựng nhà trường thật sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục; là nơi rèn luyện con người về tri thức, lí tưởng đạo đức; nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa- lịch sử dân tộc địa phương.

3. Kiểm tra, đánh giá

Chỉ đạo sát sao và có kiểm tra đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời các hoạt động của các đoàn thể, tổ khối và học sinh các lớp.

Khen thưởng, động viên kịp thời các gương điển hình trong nhà trường để khuyến khích CB- GV- NV và học sinh cung nhau để xây dựng nhà trường thật sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục; là nơi rèn luyện con người về tri thức, lí tưởng đạo đức; nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa- lịch sử dân tộc địa phương.

 **II. Kết quả đạt được**

1. Kết quả các nhiệm vụ triển khai, thực hiện trong từ năm học 2018-2019 và năm 2019-2020 và học kì 1 năm học 2020-2021*(khái quát chung)*.

Thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện Đề án số 06/ĐA- ĐU:

\* Về mặt thuận lợi:

Nhà trường luôn nhận được sự hướng dẫn, quan tâm chỉ đạo kịp thời trong từng năm học của PGD, của ngành. Sự quan tâm của Đảng Uỷ- Hội đồng ND- UBND xã.

Sự phối hợp chặt chẽ trong khâu phát động và chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động trong từng năm học giữa Công đoàn, hội CM và các tổ chức đoàn thể. Cán bộ giáo viên hưởng ứng và tham gia một cách tích cực. Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình trong hoạt động dạy và học, tinh thần trách nhiệm trong hoạt động các đoàn thể, ý thức trách nhiệm cao trong việc xây dựng mối đoàn kết, xây dựng một môi trường văn hoá. Luôn sống mẫu mực, chuẩn mực trong công việc cũng như trong giao tiếp. Có tinh thần khắc phục vượt khó, tinh thần tự học và sáng tạo. Học và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Đối với học sinh: Tích cực tham gia các cuộc vận động. Học sinh đại đa số ngoan, có ý thức cố gắng vươn lên trong học tập, rèn luyện tu dưỡng phẩm chất đạo đức.

 \* Khó khăn:

Một số giáo viên có hoàn cảnh, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên ảnh hưởng không ít đến công việc chung.

Đối với HS: HS là con em của xã có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn nên việc nhận thức về vấn đề học tập còn chưa cao. Trước những khó khăn thử thách đó, tập thể nhà trường đều đã cố gắng nỗ lực phấn đấu để thực hiện tốt các cuộc vận động- thực hiện nhiệm vụ của từng năm học.

Lãnh đạo nhà trường xác định cần phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước về công tác giáo dục, đào tạo; tập trung đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất trường học; các thiết chế văn hóa trong giáo dục, nhằm đạt được mục tiêu “Trường ra trường, lớp ra lớp, thay ra thầy, trò ra trò”, làm cho mỗi trường học phải thật sự là một trung tâm văn hóa, giáo dục, là nơi rèn luyện con người về tri thức, lý tưởng, phẩm chất đạo đức, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa - lịch sử dân tộc, địa phương cho thế hệ trẻ.

Nhà trường luôn tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ quản lý và giáo viên thật sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo, luôn giữ đoàn kết nội bộ, phẩm chất đạo đức; vận động, khuyến khích giáo viên chủ động tự học, tự bồi dưỡng, tích cự, chủ động trong tổ chức các hoạt động phong trào, trong các buổi ngoại khóa, trong xử lý tình huống sư phạm, áp dụng các hình thức giảng dạy mới;

Nhà trường đã đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống vào nhà trường; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thế của nhà trường và địa phương.

Nhà trường đã lên kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp có sức hấp dẫn để rèn luyện kỹ năng sống, xây dựng môi trường văn hóa trường học.

2. Kết quả các chỉ tiêu cụ thể đã triển khai, thực hiện *(Mục 2 phần I của Kế hoạch số 494/KH-UBND ngày 21/9/2018):*

a) Công tác tuyên truyền, giáo dục lí tưởng cách mạng, chủ trương, đường lốicủa Đảng, chính sách, pháp luậtNhà nước cho cán bộ quản lý, nhà giáo.

Trong các năm 2018, 2019: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; thực hiện nghiêm túc Luật cán bộ công chức, Luật viên chức, nội quy của nhà trường cùng các quy định của ngành, của chính quyền địa phương; có đạo đức mẫu mực, là tấm gương cho học sinh noi theo.

Trong năm 2019 nhà trường có 01 giáo viên vi phạm Pháp lệnh Dân số và kế hoạch hóa gia đình.

b) Về công tác đầu tư các thiết chế văn hóa bảo đảm nhu cầu cơ bản phục vụ công tác giáo dục và rèn luyện cho HSSV.

Nhà trường được đầu tư cơ bản các thiết chế văn hóa bảo đảm nhu cầu cơ bản phục vụ công tác giáo dục và rèn luyện; nhà trường học có cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp và đạt chuẩn theo yêu cầu của tiêu chí “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

c) Về công tác tổ chức thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, giáo dục giới tính, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại cho học sinh.

Nhà trường học thực hiện tốt việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, giáo dục giới tính, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại cho học sinh.

 Nhà trường đã tổ chức tốt các buổi truyền thông về phòng chống đuối nước, phòng chống xâm hại tình dục, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường, giữ vệ sinh cá nhân, an toàn giao thông…

d) Công tác xây dựng quy tắc ứng xử phù hợp với thực tiễn dựa trên những giá trị văn hóa cốt lõi của dân tộc và của ngành giáo dục tai các cơ sở giáo dục.

Nhà trường đã xây dựng quy tắc ứng xử phù họp với thực tiễn dựa trên những giá trị văn hóa cốt lõi của dân tộc và của ngành giáo dục.

CB- GV- NV có thái độ đúng mực khi giao tiếp với nhau, với PHHS, với học sinh và những người xung quanh.

e) Công tác tổ chức cho học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khóa, được trải nghiệm thực tiễn phù hợp lứa tuổi; học sinh chấp hành nội quy nhà trường, chăm chỉ học tập, tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục; chấp hành pháp luật.

100% học sinh của trường được tham gia các hoạt động ngoại khóa, được trải nghiệm thực tiễn phù hợp lứa tuổi; học sinh chấp hành nội quy nhà trường, chăm chỉ học tập, tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục; chấp hành pháp luật, không vướng vào các tệ nạn xã hội, không vi phạm luật giao thông

f) Công tác giáo dục học sinh phòng, chống bạo lực học đường trong nhà trường.

Do được truyền thông kịp thời, hiệu quả thiết thực nên nhà trường không có bạo lực học đường từ năm 2018 đến nay.

g) Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; tham gia đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của nhà nước.

Phần lớn phụ huynh học sinh có tinh thần, trách nhiệm, chăm lo việc học tập, giáo dục con em mình trở thành người có ích cho xã hội; thực hiện tốt việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xà hội; tham gia đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của nhà nước.

**III. Đánh giá chung**

1. Ưu điểm nổi bật (Đối chiếu với mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch số 494/KH-UBNND ngày 21/9/2018).

Về cơ sở vật chất, thiết chế trong trường học: nhà trường cơ bản có đủ phòng học, bàn ghế, hệ thống cây xanh, cây cảnh, ghế đá, công trình vệ sinh, cổng, hàng rào,…để tổ chức dạy và học theo đúng quy định.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt, gương mẫu và có năng lực đáp úng việc giảng dạy trong các nhà trường; tâm huyết và tận tụy với công việc. Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên không ngừng được nâng lên, cơ bản đáp úng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ ở nhà trường là:

Tổng số CB- GV- NV: 33, trong đó:

 - Đại học: người. 18

 - Cao đẳng: 8 người.

 - Trung học: 6

 - Trình độ khác: 1 người.

Về giáo dục, rèn luyện đạo đức, nhân cách của học sinh: Học sinh được giáo dục theo hướng phát triển năng lực, nhân cách của người học. Các em thường xuyên được tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm qua các buổi truyền thông, Hoạt động ngoài giờ lên lớp, Hoạt động trải nghiệm, Nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian…phù hợp với điều kiện cụ thế của nhà trường và địa phương

3. Hạn chế

Cơ sở vật chất của nhà trường cũng như các thiết chế văn hóa còn thiếu thốn, chưa đáp ứng nhu cầu học tập, rèn luyện, vui chơi giải trí của học sinh theo yêu cầu đổi mới giáo dục toàn diện. Đặc biệt việc đầu tư cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu dạy và học như: hệ thống các phòng chức năng, phòng học bộ môn…còn thiếu.

Một số CB- GV- NV chưa nhận thức đúng và đủ về tầm quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu của Đề án.

4. Nguyên nhân

Công tác phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục chưa đồng bộ; việc tiếp cận, nắm bắt các thông tin vê giáo dục đối với một bộ phận người dân còn hạn chế, công tác phối hợp để xây dựng cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học chưa nhận được sự phối hợp của một số bộ phận phụ huynh học sinh.

Đội ngũ giáo viên phụ trách công tác đoàn, đội phần lớn là giáo viên kiêm nhiệm; chế độ chính sách dành cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục còn bất cập.

Một bộ phận học sinh chưa xác định rõ động cơ học tập đúng đắn và phương pháp học tập phù hợp; một số khác do điều kiện hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, bố mẹ và người thân không đủ điều kiện, thời gian để quan tâm con em mình dẫn đến học sinh lơ là, không xác định được mục tiêu học tập, chưa tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**IV. Phương hướng triển khai, thực hiện trong những năm tiếp theo**

Nhà trường luôn xác định công tác “giáo dục, đào tạo là quốc sách hàng đầu”; coi trọng cả ba mặt giáo dục: dạy làm người, dạy chữ, dạy nghề, trong đó dạy làm người là quan trọng nhất; đặc biệt chú ý giáo dục lý tưởng, phẩm chất, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương, dân tộc cho học sinh. Quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục nhân cách đạo đức nhà giáo, kỹ năng và phương pháp dạy học; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; tích cực phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sổng, các hành vi tiêu cực trong hoạt động giáo dục.

Tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục học sinh tình yêu quê hương đất nước, yêu thương con người; biết lễ phép, kính trọng người lớn, ứng xử có văn hóa, đúng mực với mọi người xung quanh; phát huy tính năng động, sáng tạo, tinh thần vượt khó để không ngừng vươn lên trong học tập.

Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động giáo dục; huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia công tác phát triển giáo dục; kết hợp chặt chẽ giữa nhà nước, nhà trường, gia đình và xã hội, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác giáo dục, đào tạo.

**V. Kiến nghị, đề xuất**

1. Đối với Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đắk Nông

2. Đối với các sở, ban, ngành

3. Đối với địa phương

Trên đây là báo cáo kết quả việc Tổng kết 03 năm thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 07/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông ở trường TH Vừ A Dính.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GDĐT;- Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG** *(Ký tên, đóng dấu)* |

**BÁO CÁO SỐ LIỆU**

**Tổng kết 03 năm thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 07/8/2018**

**của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông (giai đoạn 2018-2020)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Số lượng/Tổng số** | **Tỷ lệ****%** |
| MN | Tiểu học | THCS |   |
| 1 | Văn bản của trường ban hành triển khai Kế hoạch số 494/KH-UBNND ngày 21/9/2018 (Có Danh mục văn bản kèm theo) |   | 01 |   |   |
| 2 | Kế hoạch triển khai nội dung Kế hoạch số 494/KH-UBNND ngày 21/9/2018 |   | 01 |   |   |
| 3 | Ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học |   | 03 |   |   |
| 4 | Số HS được tuyên truyền, học tập nghị quyết của cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được phổ biến, quán triệt nội dung Đề án số 06-ĐA/TU ngày 07/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông  |   | 1633 |   |   |
| 5 | Số học sinh tiêu biểu trong học tập, rèn luyện và công tác xã hội được tuyên dương, khen thưởng |   | 130/ năm |   |   |
| 6 | Số HS vi phạm quy chế của nhà trường |   | 0 |   |   |
| 7 | Số HS bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên |   | 0 |   |   |
| 8 | Số cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động được tuyên truyền, học tập nghị quyết của cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được phổ biến, quán triệt nội dung Đề án số 06-ĐA/TU ngày 07/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông  |   | 33 |   |   |
| 9 | Số trường đã thành lập phòng tư vấn tâm lý |   | 1 |   |   |
| 10 | Số cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý được bồi dưỡng, tập huấn, cấp chứng chỉ về chuyên môn, nghiệp vụ |   | 3 |   |   |
| 11 | Số cán bộ, giáo viên làm công tác giáo dục đạo đức, lối sống được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ |   | 14 |   |   |
| 12 | Số cán bộ nhà giáo vi phạm đạo đức nghề nghiệp |   | 0 |   |   |
| 13 | Số cán bộ nhà giáo bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên |   | 0 |   |   |
| 14 | Số lượng nhà trường có mô hình phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho HS |   |  |   |   |
| 15 | Số lượng nhà trường bảo đảm cơ sở vật chất và thiết chế tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho HS |   |   |   |   |